

Hà Nội, ngày 12 tháng 8 năm 2019

Số: 93/ĐLKC-BTC

ĐIỀU LỆ

**Giải kéo co chào mừng kỷ niệm 74 năm
Ngày truyền thống Ngành Tư pháp Việt Nam (28/8/1945 - 28/8/2019)**

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1. Mục đích, yêu cầu

1.1. Mục đích

a) Chào mừng 74 năm Ngày truyền thống Ngành Tư pháp Việt Nam (28/8/1945-28/8/2019), 71 năm Ngày truyền thống Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương (7/11/1948-7/11/2019). Cổ vũ, động viên cán bộ, công chức, viên chức, người lao động Bộ Tư pháp đề cao tinh thần trách nhiệm, nỗ lực, phấn đấu thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ của Bộ, ngành Tư pháp.

b) Duy trì và khuyến khích phong trào tập luyện thể dục thể thao và thi đấu môn kéo co trong công chức, viên chức, người lao động các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp; tăng cường sức khỏe, giao lưu, đoàn kết, giúp đỡ nhau trong công tác và cuộc sống.

c) Thực hiện hiệu quả các cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”, “Khỏe để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”.

1.2. Yêu cầu

a) Thu hút đông đảo công chức, viên chức và người lao động các đơn vị thuộc Bộ tham gia.

b) Nghiêm chỉnh chấp hành Điều lệ thi đấu, các quy định của Ban Tổ chức và sự điều hành của trọng tài với tinh thần “Bình đẳng, Đoàn kết, Trung thực, Cao thượng”; đảm bảo an toàn, tiết kiệm, vui tươi, hiệu quả trong tổ chức và điều hành Giải.

2. Đối tượng tham dự giải

2.1. Vận động viên thi đấu là công chức, viên chức, người lao động, đoàn viên công đoàn các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp và Trường Đại học luật Hà Nội được đơn vị đăng ký thi. Đối với người lao động hợp đồng thì hợp đồng lao động phải có thời hạn từ 01 năm trở lên.

Học viên, sinh viên và cộng tác viên của các đơn vị không được tham gia thi đấu. Nếu đối tượng tham gia không đúng quy định, Ban Tổ chức giải sẽ không công nhận kết quả thi đấu

2.2. Đủ sức khỏe tham gia thi đấu, không bị các bệnh tim mạch hoặc các bệnh khác ảnh hưởng đến sức khỏe bản thân và chất lượng thi đấu.

3. Số lượng, thành phần vận động viên

3.1. Mỗi đội được quyền đăng ký tối đa 15 vận động viên. Các đội cử 01 vận động viên làm đội trưởng, 01 vận động viên làm đội phó của đội.

3.2. Số lượng và thành phần vận động viên hợp lệ trong 01 trận đấu: Mỗi đội có 10 vận động viên tham gia thi đấu, bao gồm: 05 vận động viên nam và 05 vận động viên nữ (trong trường hợp đặc biệt sẽ do Ban tổ chức xem xét, quyết định).

4. Thủ tục đăng ký tham dự

4.1. Các đơn vị thuộc Bộ có thể lựa chọn tham gia với tư cách độc lập hoặc liên quân với đơn vị khác để chọn đội thi đấu. Việc liên quân không quá 02 (hai) đơn vị.

4.2. Hồ sơ đăng ký tham dự bao gồm:

- a) Công văn đăng ký tham dự của đơn vị hoặc liên đơn vị;
- b) Danh sách đăng ký vận động viên (theo mẫu).

4.3. Hồ sơ đăng ký tham dự nộp về Ban Tổ chức giải trước ngày 17/8/2019.

5. Thời gian, địa điểm thi đấu

5.1. Thời gian thi đấu: 15h30, ngày 27/8/2019 (thứ Ba).

5.2. Địa điểm thi đấu: Trụ sở Bộ Tư pháp, 58 - 60 Trần Phú, Hà Nội.

II. NHỮNG QUY ĐỊNH TRONG THI ĐẤU

1. Thể thức thi đấu

1.1. Trên cơ sở số lượng các đội đăng ký, Ban Tổ chức sẽ tiến hành bốc thăm thi đấu loại trực tiếp. Ban Tổ chức sẽ thông báo lịch bốc thăm chi tiết tới các đội trưởng, kết quả bốc thăm sẽ được công bố ngay khi bốc thăm và đăng trên Cổng Thông tin điện tử Bộ.

1.2. Thể thức cụ thể từng vòng thi đấu, Ban Tổ chức sẽ thông báo đến đại diện các đội tại buổi bốc thăm.

1.3. Mỗi trận thi đấu 01 hiệp duy nhất.

1.4. Trước khi mỗi trận đấu diễn ra, trọng tài, giám sát và đội trưởng hoặc vận động viên của hai đội tiến hành kiểm tra chéo vận động viên tham gia thi đấu.

2. Trang phục thi đấu

2.1. Các đội tự trang bị quần áo thể thao, trang bị giày... mang phong cách riêng của đội và bảo đảm tính đồng phục, phù hợp với môn kéo co.

2.2. Các vận động viên khi thi đấu sẽ được Ban Tổ chức phát áo thi đấu,

Kết thúc trận đấu, các vận động viên của các đội trả áo lại cho Ban Tổ chức.

2.3. Không khuyến khích mặc trang phục như: quần hoa, quần “ngố”... Khi thi đấu, tất cả các vận động viên phải đeo giày và tự trang bị găng tay.

3. Thay vận động viên khi thi đấu

Các đội có quyền thay đổi vận động viên trước khi trận đấu bắt đầu. Chỉ được thay những vận động viên đã có tên trong danh sách được đăng ký với Ban Tổ chức.

4. Các yêu cầu trong thi đấu

4.1. Cầm chặt kéo: Không có một vận động viên nào được cầm chặt kéo khi chiều dài của dây ngoài giới hạn của nút buộc hay các điểm đánh dấu. Khi bắt đầu mỗi đợt kéo người kéo thứ nhất sẽ cầm chặt kéo dây theo khả năng của mình ra khỏi nút buộc hay điểm đánh dấu. Không được buộc nút hay quấn dây. Không được quấn dây quanh cơ thể bất kỳ thành viên nào của đội; cuộn dây thành một vòng. Khi bắt đầu một lần kéo, dây sẽ được căng ra với điểm đánh dấu dây ở giữa trùng với đoạn thẳng được đánh dấu ở giữa khu vực thi đấu.

4.2. Vị trí kéo: Trừ khi nghỉ, mỗi thành viên của đội sẽ cầm dây kéo bằng cả hai tay theo cách kéo bình thường, nghĩa là lòng bàn tay hướng lên trên và dây chạy qua cơ thể và cánh tay.

4.3. Vị trí cầm dây lúc nghỉ: Đợt kéo kết thúc được gọi là dừng kéo. Dây sẽ chạy qua thân người, chéo chữ thập lưng và đối diện vai từ đằng sau ra trước. Phần dây còn lại của dây đi xuống phần dưới nách theo hướng trong ngoài và buông lỏng tự do. Nghỉ dừng và sau đó tiếp tục kéo theo cách thông thường; nghĩa là lòng bàn tay hướng lên trên với hai cánh tay đưa ra phía trước. Nghỉ dừng chỉ được phép giữ dây thấp hơn đai bảo vệ và trên mặt sân an toàn thì sẽ không tạo thành khóa.

4.4. Về lựa chọn bên đứng để thi đấu: Thông qua việc tung đồng tiền sấp ngửa.

4.5. Thắng cuộc: Một đội được công nhận là thắng cuộc bằng cách di chuyển dây một khoảng cách đã xác định bởi các dấu hay trọng tài quyết định trút quyền thi đấu đội kia.

5. Dụng cụ thi đấu và yêu cầu của khu vực kéo co

Ban Tổ chức giải chịu trách nhiệm chuẩn bị dây kéo và dụng cụ thi đấu cụ thể như sau:

5.1. Đặc điểm của dây: Chu vi của dây kéo nhỏ nhất là 10cm (100mm), không lớn hơn 12,5cm (125mm) và không có buộc nút hay những điểm mâu khác mà tay người kéo có thể cầm được. Đoạn cuối của dây có một nút buộc. Chiều dài của dây không được ngắn hơn 33,5m.

5.2. Điểm đánh dấu ở dây kéo thi đấu ngoài trời: có 04 cách băng hay đánh dấu ở dây kéo:

a) Một băng hay đánh dấu ở điểm giữa của dây

- b) Hai băng hay đánh dấu các điểm cách nhau 4m ở bên cạnh dấu trung tâm.
- c) Hai băng hay đánh dấu các điểm cách nhau 5m một bên cạnh dấu trung tâm.

Đánh dấu theo thứ tự (a), (b) và c theo 3 màu khác nhau.

5.3. Khu vực kéo: Chiều dài của khu vực kéo là 36m và chiều rộng là 100 - 120cm (1,0 - 1,2m). Vẽ một đoạn thẳng ở giữa và 02 đường thẳng dài 2m ở hai bên cạnh điểm giữa của khu vực kéo.

6. Những quy định về vi phạm luật thi đấu

6.1. Những vi phạm chính

- a) Ngồi: ngồi thả lỏng trên mặt sân hay ngã rồi dậy ngay lập tức trở lại vị trí kéo sau khi trượt.
- b) Ngã: chạm đất bởi bất kỳ một phần nào đó cơ thể trừ chân.
- c) Khóa: bất kỳ kiểu cầm nào hạn chế sự di chuyển của dây.
- d) Cầm chặt: bất kỳ kiểu kèm chặt nào đó khác thông thường như đã đề cập ở trên.
- đ) Nặng chóng: cầm dây ở vị trí mà ở đó dây không đi qua giữa cơ thể và phần trên của cánh tay.
- e) Vị trí: ngồi lên chân, một chân hay hai chân không đưa ra về phía đầu gối.
- g) Trèo lên dây: bỏ dây qua hai tay; tỳ đầu gối, bàn chân... lên dây kéo.
- h) Lặp lại việc ngồi trên mặt đất trong khi hai chân di chuyển về phía sau.
- i) Cầm dây thừng: bất kỳ trường hợp nào khác ngoài thể thức thi đấu cho phép ở trên.
- k) Các vận động viên quấn dây kéo vào người khi thi đấu. Nếu phát hiện, trọng tài, giám sát trọng tài có quyền nhắc nhở. Nếu nhắc nhở 03 lần trong một trận đấu, vận động viên đó có thể bị truất quyền thi đấu.

6.2. Quy định đối với trường hợp không hợp lệ

- a) Một trận kéo co không hợp lệ nếu một trong hai đội không có đủ hoặc vượt quá 10 vận động viên tham gia thi đấu.
- b) Quá 10 phút trước khi bắt đầu trận đấu, nếu đội thiếu vẫn không có đủ vận động viên để tham gia thi đấu, Ban Tổ chức sẽ xử thua.
- c) Sau khi trọng tài cho trận đấu bắt đầu, nếu phát hiện đội nào có số lượng vận động viên vượt quá 10 (mười) vận động viên hoặc không đúng đối tượng, thành phần thi đấu theo quy định thì trọng tài có quyền dừng trận đấu và xử thua đội vi phạm đó.

d) Việc xử thua cũng sẽ được áp dụng trong trường hợp 02 đội đang thi đấu mà phát hiện một đội có cố động viên hoặc vận động viên dự bị cũng tham

6.3. Truất quyền: Vận động viên nhận 02 lần cảnh cáo từ trọng tài vì hành vi vi phạm điều lệ trong một lần kéo co hoặc đội có từ 03 vận động viên vi phạm điều lệ đã được trọng tài nhắc nhở nhưng vẫn vi phạm thì trọng tài có thể quyết định truất quyền thi đấu của vận động viên vi phạm hoặc xem xét loại đội có vận động viên vi phạm ra khỏi giải đấu.

7. Trọng tài và giám sát trận đấu

7.1. Điều khiển trận đấu: Mỗi trận đấu có 01 trọng tài chính điều khiển trận đấu và 02 giám sát trận đấu.

Giám sát trận đấu do Ban Tổ chức giải cử ra, là đại diện của 02 đội không phải là đội đang thi đấu để làm các thủ tục thi đấu với 2 đội và giám sát trận đấu, có quyền hạn và trách nhiệm sau đây:

a) Phối hợp với trọng tài chuẩn bị trận đấu, hỗ trợ Trọng tài giải quyết các vướng mắc, sự cố trong trận đấu thuộc phạm vi trách nhiệm được giao.

b) Đề xuất ý kiến với Ban Tổ chức về việc khen thưởng, xử lý vi phạm của tập thể, cá nhân các đội được phân công giám sát.

c) Phải có mặt trước khi trận đấu bắt đầu và thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Trọng tài.

d) Giám sát, ghi chép cụ thể kết quả trận đấu (đội thắng, thời gian,...) cũng như các sự cố hoặc những ý kiến, thắc mắc của các đội (nếu có) liên quan đến các trận đấu mà mình tham gia giám sát.

7.2. Trọng tài có trách nhiệm thực hiện việc điều hành trận đấu khách quan, trung thực tuân thủ các quy định của Điều lệ này và quy định của luật kéo co để đảm bảo các trận đấu khách quan, hấp dẫn và đạt hiệu quả cao.

7.3. Trọng tài có quyền quyết định tất cả các sự việc diễn ra trong trận đấu. Trong trường hợp đặc biệt, căn cứ vào tình hình thực tế, trọng tài có quyền trao đổi với các giám sát trận đấu trước khi quyết định. Quyết định của trọng tài sẽ là quyết định cuối cùng trong trận đấu.

7.4. Trong trường hợp một đội có vận động viên có những hành động và lời nói thiếu lịch sự đối với trọng tài, Ban Tổ chức, vận động viên đối phương thì trọng tài có thể xem xét, trao đổi với giám sát và quyết định truất quyền thi đấu của vận động viên đó hoặc loại đội có vận động viên đó ra khỏi giải đấu.

7.5. Đội có vận động viên bị truất quyền thi đấu có thể bổ sung vận động viên khác để tiếp tục thi đấu.

III. GIẢI THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

1. Giải thưởng gồm:

a) Giải nhất: cúp, cờ giải và tiền thưởng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)

b) Giải nhì: cờ giải và tiền thưởng 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng)

d) Giải khuyến khích (trao cho các đội còn lại được vào vòng trong): Tiền thưởng 500.000đ/1 giải (Năm trăm ngàn đồng/giải)..

2. Xử lý vi phạm

Những hành vi phi thể thao, trái với điều lệ thi đấu, thiếu tôn trọng Ban Tổ chức, trọng tài, giám sát trận đấu và vận động viên đối phương thì tùy theo tính chất và mức độ sẽ bị xử lý bằng hình thức phê bình, cảnh cáo, truất quyền thi đấu, hủy bỏ trận đấu và xử phần thắng cho đội còn lại.

3. Khiếu nại:

a) Các khiếu nại về chuyên môn, kỹ thuật do trọng tài giải quyết ngay tại trận đấu.

b) Chỉ có đội trưởng mới có quyền khiếu nại. Khiếu nại phải bằng văn bản gửi Ban Tổ chức chậm nhất là 03 (ba) ngày kể từ ngày trao giải. Quyết định giải quyết khiếu nại của Ban Tổ chức Giải thể thao là quyết định cuối cùng.

IV. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Tất cả các vận động viên, các đội tham dự giải phải có nghĩa vụ tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định của Điều lệ này. Mọi vấn đề phát sinh của giải đấu mà chưa được quy định trong điều lệ thì có thể áp dụng tương tự theo quy định của Luật kéo co quốc tế.

Các vấn đề phát sinh khác được quyết định theo ý kiến của Trưởng Ban Tổ chức giải./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy Bộ (để báo cáo);
- Thứ trưởng Đặng Hoàng Oanh, (để báo cáo);
- Công đoàn trực thuộc CĐ Bộ (để t/hiện);
- BTC Giải và Tiểu ban Kéo co (để t/h);
- Công Thông tin điện tử Bộ Tư pháp (để đăng tải);
- Lưu: CĐ Bộ, Ban Văn thể.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH



TRƯỞNG BAN TỔ CHỨC GIẢI
Khương Thị Thanh Huyền

CÔNG ĐOÀN BỘ TƯ PHÁP
CÔNG ĐOÀN QUỖ SỞ (TỔ)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày ... tháng 8 năm 2019

**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ VẬN ĐỘNG VIÊN THI ĐẤU
MÔN KÉO CO NĂM 2019**

Tên đội :

STT	Họ và Tên	Đơn vị công tác	Ghi chú
1.			Số điện thoại đội trưởng
2.			
3.			
4.			
5.			
6.			
7.			
8.			
9.			
10.			
11.			
12.			
13.			
14.			
15.			

XÁC NHẬN CỦA THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

TM.BAN CHẤP HÀNH (TỔ CĐ)
(ký ghi rõ họ tên)